

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 580/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 30/6/2020
V/v Tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân quận Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Bá Thu Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại phòng xử án của Toà án nhân dân quận Thủ Đức đã xét xử công khai vụ án thụ lý số 1174/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/12/2019 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Quỳnh T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 979N K phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Lại Xuân T, sinh năm: 1981.

Địa chỉ thường trú: Số 23/50 Đường 9, Khu phố A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi làm việc: Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân A.

Địa chỉ: Số 247 đường Đ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và các biên bản làm việc khác có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Lê Thị Quỳnh T trình bày:

Chị và anh Lại Xuân T tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn số 196 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2008. Cuộc sống chung sau khi kết

hôn không hạnh phúc do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Đến năm 2016 mâu thuẫn trở nên trầm trọng, anh Thủy không minh bạch tài chính trong gia đình, không chia sẻ tình cảm và mọi vấn đề trong công việc và cuộc sống. Chị đã nhiều lần góp ý nhưng anh Thủy không thay đổi. Do vợ chồng không còn tìm được tiếng nói chung, sự chia sẻ và cảm thông nên từ đầu năm 2017 đến nay chị và anh Thủy sống ly thân. Chị xác định không còn tình cảm với anh Thủy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thủy để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Lại Xuân T có 02 con chung tên Lại Hoàng Hải Long, sinh ngày 28/10/2009 và Lại Hoàng Hải Minh, sinh ngày 09/5/2016. Hiện tại hai con đang sống với chị, chị yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Lại Xuân T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Lại Xuân T không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chị và anh Lại Xuân T không có nợ chung.

Tại phiên tòa, chị Lê Thị Quỳnh T có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lại Xuân T đã vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án nhân dân quận Thủ Đức giải quyết vụ án kể cả khi xét xử mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật.

* Đại diện Viện kiểm sát quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày quan điểm về giải quyết vụ án:

- Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa bị đơn anh Lại Xuân T vắng mặt nhưng đã được tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử mà vẫn vắng mặt không báo lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Quỳnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thẩm quyền: Chị Lê Thị Quỳnh T xin ly hôn với anh Lại Xuân T, căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh Lại Xuân Thủy hiện đang sinh sống và làm việc tại quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tổ tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị đơn - anh Lại Xuân T vắng mặt tuy nhiên anh Thủy đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không báo lý do. Theo quy định tại Điều b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Lại Xuân T.

- Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 196 quyền số 01 do Ủy ban nhân dân phường Trường Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/11/2008 thì hôn nhân giữa chị Lê Thị Quỳnh Trang và anh Lại Xuân Thủy được pháp luật công nhận là hợp pháp.

Nguyên đơn - chị Lê Thị Quỳnh Trang yêu cầu được ly hôn với anh Lại Xuân T do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, sự chia sẻ và cảm thông, do anh Lại Xuân T không minh bạch tài chính trong gia đình với chị.

Tại phúc đáp xác minh tình trạng hôn nhân gia đình số 480/LĐTB ngày 30/3/2020 của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Thủ Đức trả lời như sau “ Bà Lê Thị Quỳnh Trang và ông Lại Xuân Thủy là vợ chồng, cả hai có chung người con là cháu Lại Hoàng Hải Long, sinh năm 2009 và Lại Hoàng Hải Minh, sinh năm 2016. Do mâu thuẫn gia đình, bà Trang và ông Thủy không sống cùng nhau. Hiện nay bà Lê Thị Quỳnh Trang đang trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tại địa chỉ số 979N Kha Vạn Cân, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và là người có đủ điều kiện nuôi dưỡng hai người con chung”

Qua đó, cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị Lê Thị Quỳnh Trang và anh Lại Xuân Thủy là có thật, cuộc sống vợ chồng của hai người đã không còn hạnh phúc. Tòa án cũng đã để một khoảng thời gian dài tạo cơ hội cho chị Lê Thị Quỳnh Trang và anh Lại Xuân Thủy hàn gắn tình cảm với nhau nhưng cả hai cũng không tìm được biện pháp nào để cải thiện, chị Lê Thị Quỳnh Trang vẫn cương quyết xin ly hôn. Quá trình tòa án giải quyết hồ sơ và ngay tại phiên tòa anh Lại Xuân Thủy vắng mặt mặc dù đã được tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ giấy triệu tập, quyết định xét xử, cho thấy anh Lại Xuân Thủy đã không còn thực sự quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa anh và chị Trang, không có thiện chí để đoàn tụ gia đình.

Xét mâu thuẫn gia đình giữa chị Lê Thị Quỳnh Trang và anh Lại Xuân Thủy đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Quỳnh Trang có cơ sở để chấp nhận.

Về con chung: Chị Lê Thị Quỳnh Trang xác nhận chị và anh Lại Xuân Thủy có 02 con chung tên Lại Hoàng Hải Long, sinh ngày 28/10/2009 và Lại Hoàng Hải Minh, sinh ngày 09/5/2016. Chị Trang yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Lại Xuân T cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy 02 trẻ tên Lại Hoàng Hải Long, sinh ngày 28/10/2009 và Lại Hoàng Hải Minh, sinh ngày 09/5/2016 từ khi sinh ra đến thời điểm hiện tại luôn sống cùng mẹ, do hai trẻ còn nhỏ nên có được sự chăm sóc của mẹ thường ngày vẫn tốt hơn. Bản tự khai ngày 08/01/2020 của trẻ Lại Hoàng Hải Long tại tòa trình bày ý kiến xin được sống với mẹ. Chị Lê Thị Quỳnh Trang có công việc làm giờ hành chính tại Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II, có thu nhập ổn định. Anh Thủy không đến Tòa làm việc để trình bày ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung. Do đó để đảm bảo cho trẻ phát triển về thể chất, tinh thần và không làm ảnh hưởng đến cuộc sống ổn định của trẻ nên giao 02 con chung tên Lại Hoàng Hải Long, sinh ngày 28/10/2009 và Lại Hoàng Hải Minh, sinh ngày 09/5/2016 cho chị Trang trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trang không yêu cầu anh Thủy cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận sự tự nguyện của chị Trang về việc không yêu cầu anh Thủy cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Quỳnh Trang khai chị và anh Lại Xuân Thủy không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Quỳnh Trang khai chị và anh Lại Xuân Thủy không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Lê Thị Quỳnh Trang có yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điều 186; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 9; Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Quỳnh Trang được ly hôn với anh Lại Xuân Thủy.

Về con chung: Giao con chung tên Lại Hoàng Hải Long, sinh ngày 28/10/2009 và Lại Hoàng Hải Minh, sinh ngày 09/5/2016 cho chị Lê Thị Quỳnh Trang trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận

sự tự nguyện của chị Trang về việc không yêu cầu anh Thủy cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lại Xuân Thủy được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung khi cần thiết anh Lại Xuân Thủy và chị Lê Thị Quỳnh Trang cùng được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Quỳnh Trang khai chị và anh Lại Xuân Thủy không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Quỳnh Trang khai chị và anh Lại Xuân Thủy không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), chị Lê Thị Quỳnh Trang phải chịu nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị Quỳnh Trang đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2019/0056069 do Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 28/11/2019. Chị Lê Thị Quỳnh Trang đã nộp đủ tiền án phí.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyền kháng cáo:

Chị Lê Thị Quỳnh Trang và anh Lại Xuân Thủy được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Thủ Đức;
- THA DS Q. Thủ Đức;
- TAND T.p Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hòa